



Tưởng nhớ anh Đỗ Long Vân

Trở về căn nhà / Chăn chiếu héo khô / Giống chiếc quan tài của Thoại... Hẳn đã thấy nơi căn nhà người bạn vong niên của hẳn ở trọ như vậy, như những dòng thơ anh Tâm viết tặng bạn, một kịch tác gia. Người bạn vong niên, nhà biên khảo văn học họ Đỗ, hẳn vẫn gọi là ông Đỗ, bảo hẳn tới ở chung. Ông Đỗ quảng giao, những ai đó biết chỗ ông Đỗ ở thỉnh thoảng tới, ông luôn ngó qua kẽ hở trước khi mở cửa, nhiều lần ngó xong ông không mở cửa, chỉ tặc lưỡi chép miệng rồi trở lui... Họ thường gõ cửa trước khi lên tiếng, có thể ông Đỗ đã nhận ra đó là ai nhưng ông vẫn ngó qua kẽ hở. Trung Niên Thi Sĩ thì không bao giờ gõ cửa, không kêu tên mà réo lên: "Nhà thơ ngậm ngùi đi vào biên khảo!...", sau đó xô cửa bước vào cùng cái bị là chiếc bao tải bần thủ đựng những gì đấy, vật bất ly thân của Trung Niên Thi Sĩ.

Từ lâu, trước khi hẳn tới ở chung với ông Đỗ, một chàng trạc tuổi hẳn, học trò cũ của ông Đỗ ở một trường đại học ngoài Huế, vào Sài Gòn, đã tìm đến căn nhà ông Đỗ trọ, ở lại luôn. Và anh ta, mỗi khi có dịp nói chuyện với ai tới thăm ông Đỗ, không ngớt bày tỏ niềm quý mến thầy, chỉ trở vào đóng khoai sẵn ở góc nhà, lương thực của ông Đỗ, lặc đầu và nói, nói, nói, về hết sức thương cảm về cuộc sống của một người từng là giáo sư đại học, tốt nghiệp cử nhân văn chương gì đấy ở đại học Sorbonne... Nhiều buổi sáng tới thăm ông Đỗ, hẳn thấy anh ta trong tiệm phở ở đầu một ngõ hẻm gần căn nhà trọ. Rồi anh ta trở về, có khi lại cùng ông Đỗ và hẳn ra quán cà phê bình dân cũng không xa tiệm phở. Thường thì về căn nhà trọ anh ta cạo râu, thay quần áo chỉnh tề bánh bao rồi đi đâu đó.

Khi hẳn tới ở chung với ông Đỗ thì chàng cựu sinh viên đại học Huế đã chuyển chỗ khác, "một chỗ nào đó cũng ở Sài Gòn, chắc là thế...", ông Đỗ nói vậy. Hẳn thì đoán anh ta đang ở chung với một phụ nữ giàu có. Vài ba lần hẳn thấy anh ta và người phụ nữ ấy, cả hai phục sức sang trọng, chở nhau trên chiếc xe gắn máy mới tinh, loại đắt tiền. Ông Đỗ bảo ở chung với anh ta phiền quá, anh ta nói nhiều, ngôn ngữ rất văn vẻ hoa mỹ, một thứ mỹ từ pháp của một loại văn chương rù quẩn phai đẹp. "Những chàng nghiện marijuana chúa là hay hút thuốc lá của người khác", một lần ông Đỗ bảo vậy, lúc đó hẳn nhớ ngay việc hút thuốc lá của anh ta, dù anh ta không nghiện marijuana. Anh ta không phải người nghiện ma túy, hoàn toàn không

thuộc loại nghiện ấy.

Hắn thường gặp khó khăn về chỗ ở. Hắn chưa từng ngỏ lời dù ưa thích ở chung với ông Đỗ, chính ông Đỗ bảo hắn: "Nay chỗ này mai chỗ khác cũng phiền, ông phải chọn một chỗ cho yên ổn chứ... Người tàn tật lên xe buýt thấy có chỗ dành cho người tàn tật thì sẽ yên tâm. Căn nhà trọ này là chỗ dành cho người tàn tật. Hình như ông từng nhận ra mình như vậy." Hắn không nhớ rõ lắm, hình như một lần nào đấy hắn nói với ông Đỗ rằng nghệ sĩ là kẻ tật nguyền bẩm sinh. Hắn hỏi ông Đỗ để thêm xác định về nghệ sĩ, kẻ tật nguyền bẩm sinh, ông Đỗ kể chuyện ông đọc được về tiểu sử nhà soạn nhạc cổ điển Tchaikovsky: "Thuở thiếu thời có lần Tchaikovsky bị đứa bạn cùng tuổi đánh đập mà Tchaikovsky không dám đánh trả lại, chỉ khóc ròng, khóc rất lâu. Mẹ Tchaikovsky phát bực, hỏi Tchaikovsky có phải là con trai như đứa bạn không, sao không đánh trả mà lại khóc lóc. Tchaikovsky trả lời mẹ: Con không thể làm như vậy được..." Hắn cho rằng ông Đỗ hẳn nhiên cũng là một trong những kẻ tật nguyền bẩm sinh. Hắn nhớ thời gian gặp ông Đỗ ở Đà Lạt. Một đêm lạnh giá ông bỗng hất tung chăn mền, chạy ra khỏi căn gác trọ, la vang dội phố khuya: "Tôi đang ngủ chung với ai vậy?" Ngay hôm sau người vợ ông Đỗ trở lại Sài Gòn, không chờ hết ngày nghỉ phép mà bà đã định ở Đà Lạt với ông nửa tháng. Ông Đỗ đột ngột rời Viện Đại học Đà Lạt, nơi ông làm quản thủ thư viện sau khi ông đột ngột rời bỏ công việc giảng dạy ở trường đại học ngoài Huế. Hắn gặp lại ông Đỗ thường xuyên ở Sài Gòn, lúc đó ông Đỗ bị cảnh sát xét hỏi giấy tờ tùy thân, vì ông không giữ một giấy tờ nào nên phải nhập ngũ, thi hành quân dịch. Hắn tới trại lính ở ngoại ô Sài Gòn đón ông Đỗ mỗi cuối tuần, tất nhiên để cùng ngồi uống cà phê ở một quán quen thuộc trước khi ông Đỗ về nhà. Một lần có người bạn trong trại lính tặng ông Đỗ bịch cà phê sống, ông Đỗ bảo hắn hôm nay cùng về thẳng nhà ông, pha cà phê ngồi uống ngoài hiên, ngó con ngõ sâu hút như vô tận cũng thú vị. Lúc về, ông Đỗ vào trong nhà, lại ra ngay, rủ hắn đi uống cà phê ở ngoài quán. Hắn hỏi sao không pha cà phê ở nhà, ông Đỗ tắc lưỡi chép miệng, nói: "Bà xã mình đang bận có khách."

Chừng nửa năm sau, lúc ông Đỗ và hắn đi xuôi trên một vỉa hè chật chội, ông Đỗ vội kéo hắn tránh một phụ nữ có thai đang bước tới. Người phụ nữ ấy là vợ ông Đỗ, cái thai với "người khách" đã khá lớn.

Từ ấy ông Đỗ lại ở trọ, căn nhà vách gỗ khô héo này, số 3D đường Trần Cao Vân, quận Phú Nhuận.

Ông Đỗ ở chung với hắn cũng không khác ông ở một mình, vẫn là lặng lẽ, không ai làm phiền ai. Bắt đầu một ngày, mỗi người thường lục tìm trong túi áo túi quần những tờ bạc lẻ, gom lại, rủ nhau ra quán cà phê bình dân. Sau đó ông Đỗ về căn nhà trọ, ngồi trước bàn

viết là mấy cái rương nhà binh chồng lên nhau, chuyển dịch sang Việt ngữ những dòng văn lê thê, một câu dài cả trang của Asturias, hoặc một tác phẩm xưa cũ của Oliver Goldsmith, hoặc... Đôi khi ông Đỗ ra khỏi nhà suốt buổi, không hề nói và hăn cũng không hề hỏi ông đi đâu. Còn hăn khi về lại trải chiếc chiếu giữa nền nhà, đọc tới đọc lui mấy cuốn sách, tờ báo cũ nát, trong đó còn một hai cuốn xuất bản từ lâu của nhà-thơ-ngâm-ngùi-đi-vào-biên-khảo: Vô Kỵ Giữa Chúng Ta, Nguồn Nước Ấm Của Hồ Xuân Hương... Hăn cũng thường đi ta bà suốt ngày, trong đó có khi lo chạy tiền nong ở đâu đấy.

“Đói khổ nhưng khó đói”, ông Đỗ nói, lối nói lái thường trực của Trung Niên Thi Sĩ, người khách luôn tới thăm ông Đỗ vào những lúc bất ngờ. Nghĩa là ông Đỗ ăn khoai sắn thường xuyên, và thường xuyên ngồi quán cà phê bình dân, hút Bastos xanh, cùng loại thuốc lá hăn hút. Hăn tự lo cho cái bao tử của hăn, cũng rất giản dị, chóng vánh, duy hăn không nuốt trôi được khoai sắn hằng ngày như ông Đỗ. Hăn từng thử ăn khoai sắn, kể cả khoai tây nấu chín, chúng trở ra hoặc chúng dồn cục trong cổ họng. Khoai tây chiên là chuyện khác, nhưng hăn cũng như ông Đỗ, làm gì có khoai tây chiên để mà ăn hằng ngày. Ông Đỗ bỏ mấy củ khoai sắn vào nồi luộc chín rồi ăn, chỉ như vậy mà thôi.

Ông V. chủ nhà, biết ông Đỗ từng là giáo sư đại học, rất mực quý trọng vị nể. Hăn muốn phụ đỡ ông Đỗ để trả tiền thuê trọ, ông Đỗ cho biết từ lâu nay ông V. nhất định không chịu nhận. Thình thoảng ông V. ra quán cà phê bình dân tán chuyện, chủ quán là người bà con với ông V. Hăn ông V. đã từng nghe chàng cựu sinh viên đại học Huế nói về người thầy khả kính và đáng thương tâm, có bằng cấp đại học Sorbonne, mà để sống còn chỉ có đồng khoai sắn ở góc căn nhà trọ, đồng khoai sắn tất nhiên ông V. đã thấy khi sang thăm ông Đỗ. Còn chuyện “người khách” của vợ ông Đỗ, hăn nghĩ chàng cựu sinh viên không thể biết để nối thêm vào câu chuyện đáng thương tâm của người thầy. Chẳng ai biết những chuyện như vậy ngoài hăn, ông Đỗ không bao giờ nói bất cứ chuyện gì về mình với bất cứ ai, kể cả nói về những cuốn sách ông đã viết hay đã đọc. Nỗi xót xa là của hăn. Hăn biết “người khách” của vợ ông Đỗ. Một văn nghệ sĩ trí thức giả mạo, khả năng lợi khẩu hơn hăn một bậc so với chàng cựu sinh viên đại học Huế. Mỹ từ pháp của một thứ văn chương ngọt ngào tăng thêm sức thu hút, người phụ nữ tốt nghiệp luật khoa cùng trường đại học Sorbonne với ông Đỗ, thành hôn với ông Đỗ từ lúc còn ở Paris, ngất lịm dưới đáy vực đen.

Hăn gặp anh Tâm ở một đường phố Gia Định: “Cậu mang con Lô về mà nuôi, tôi sắp đi tập trung cải tạo, ở nhà tôi chả ai chăm nom được nó. Khi nào nó đẻ, cậu nhớ để dành cho tôi một con.” Lô là con chó

Nhật rất ngộ. Tới thăm anh Tâm, hăn thường đùa rỡn với con Lô, ngấm nó lặn lộn thân mình, chân cào cào thỉnh không, miệng cắn phá rối bởi đám lông đuôi trắng xòe như chùm bông lau. Hăn hỏi trước ông Đổ để mang con Lô về. Ông Đổ, sau tràng cười kéo dài trong cổ họng, nói: "Con chó mà ông thích ấy là con chó nghệ sĩ, cũng là kẻ tật nguyên bẩm sinh... Ông thấy nó tự phá cái đuôi của nó, tất nhiên là như vậy. Bọn nghệ sĩ chỉ tự huỷ hoại chính mình chứ không huỷ hoại ai khác..."

Con Lô về căn nhà trọ của ông Đổ được nửa tháng. Nó nhặt nhanh sạch sẽ những mẫu khoai lang khoai mì rơi rớt trên nền nhà, trong bữa ăn sơ hờ của ông Đổ. Nó đùa rỡn lặn lộn, cắn phá cái đuôi chùm bông lau. Mỗi lần ngủ dậy, nó đi ra khoảng sân nhỏ phía sau nhà, nheo mắt nhìn lên bầu trời... Rồi nó bị bắt trộm. Hăn buồn bã trong nhiều ngày. Ông Đổ nói: "Con Lô dễ thương thật đấy, nhưng nó bị bắt trộm hay không bị mất trộm thì cũng chẳng khác gì nhau."

Hăn ngạc nhiên khi Huyền tìm tới căn nhà trọ của ông Đổ để gặp hăn. Người phụ nữ đã nhiều năm hăn không gặp, nhiều năm ám ảnh hăn. Hoá ra "người khách" giả danh văn nghệ sĩ trí thức biết căn nhà ông Đổ ở trọ, biết hăn ở chung với ông Đổ. Hăn thăm hỏi, ông ta lần theo dấu vết của ông Đổ làm gì nhỉ? Ông ta lại quen biết Huyền nữa. Mối quan hệ nào đấy, giữa ông ta và người phụ nữ ám ảnh hăn nhiều năm?...

Huyền xuất hiện lúc hăn vừa ngủ dậy, giấc ngủ trễ muộn: đêm qua hăn gặp người bạn từ thuở đi học, uống rượu say mềm với bạn. Ông Đổ chắc hăn đã ăn mấy củ khoai lang hay khoai mì, đang ngồi ở quán cà phê bình dân. Huyền ngồi trên mép giường sắt nhà binh cũ, trong căn nhà trọ không có cái ghế nào, không có thứ gì để ngồi, ngoài cái chiếu hăn nằm và cái giường sắt nhà binh sét gỉ của ông Đổ.

Huyền cúi đầu, hai tay giữa hai chân duỗi thẳng. Mái tóc Huyền để dài, dợn sóng chảy xuôi xuống hai bên khuôn mặt im lìm như tượng gỗ. Huyền ngước lên nhìn. Hăn vừa thức dậy trong căn nhà trọ hay vừa đi qua con phố sau cơn mưa bốc lên mùi gỗ ẩm, con phố Roquentin đã đi qua?

*

Khi hăn trở lại căn nhà trọ sau ít ngày hăn có việc ở thị trấn Đơn

Dương, ông Đỗ đã hoá kiếp thành tro bụi. Cái chết đột ngột. Ông Đỗ bị bệnh tim từ hồi nào, chính ông không biết. Hẳn quá ngạc nhiên, đau xót về kiếp người, buồn bã về kiếp sống của ông Đỗ, người bạn vong niên của hẳn, nhà-thơ-ngâm-ngùi-đi-vào-biên-khảo của Trung Niên Thi Sĩ. Ông V. bảo hẳn cứ ở lại căn nhà này, như hẳn đã ở đây hơn một năm, nhưng hẳn không thể. Hẳn không thể, không hẳn vì ông Đỗ đã khuất. Có thể hẳn cũng nghĩ như ông Đỗ đã nghĩ về sự còn mất của con Lô hồi nào: ông Đỗ có mặt hay ông Đỗ vắng mặt thì cũng chẳng khác gì nhau. Hẳn không thể, vì hẳn không chịu đựng được nữa căn nhà gỗ khô héo, lẽ ra căn nhà chưa từng một lần bốc lên mùi gỗ ẩm sau cơn mưa, sau lần Huyền tìm đến. Hẳn không thể tiếp tục chịu đựng cánh cửa gỗ đóng chặt, trong giấc mơ nhiều đêm tái diễn, con Lô trở về cào cào, kêu rú đòi vào...

Giấc mơ vẫn đôi khi trở lại, hẳn ngủ sau một bức tường xây, vẫn nghe vẫn thấy con vật thương yêu trở về, tha thiết điên cuồng cào cào kêu rú ngoài cánh cửa căn nhà trọ.

Dù sao sau này hình ảnh Huyền dịu bớt cơn quay đảo trong đầu hẳn, khi người phụ nữ cũng tên bắt đầu bằng chữ H, hẳn đã gặp như một mối duyên tiền định. Hẳn sẽ không bao giờ viết tắt tên nhân vật bắt đầu bằng chữ H như thói quen hẳn vẫn thường viết tắt tên nhân vật trong những gì hẳn viết, ngoài tên người phụ nữ hẳn gặp sau này. Chữ H trở thành biểu tượng như biểu tượng Quán Thế Âm Bồ Tát: *Nàng nghe hết thấy âm thanh trong trời đất / Hết thấy âm thanh khuất lấp đời ta...*, như thơ của anh Tâm viết từ một thuở xa xôi.

Sài Gòn, tháng 1-2010